

Số: /QĐ-BCĐCTMTQG

Lạng Sơn, ngày tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA TỈNH LẠNG SƠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 31/TTr-SKHĐT ngày 31/5/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: KHĐT, NNPTNT, LĐ-TBXH;
- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, các phòng CV, Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, KT(VQK).

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hồ Tiến Thiệu

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BCĐCTMTQG ngày /6/2022 của
Trưởng ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lạng Sơn
giai đoạn 2021-2025)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc hoạt động, chế độ làm việc, mối quan hệ phối hợp công tác và trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025 (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng cho Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng Ban trong việc quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể thảo luận, Trưởng Ban kết luận và chỉ đạo thực hiện.

3. Thành viên Ban Chỉ đạo tham gia, thực hiện đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo và kịp thời báo cáo, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban và Phó Trưởng Ban Thường trực về các nhiệm vụ được phân công theo quy định tại Quy chế này.

Chương II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban

1. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về thực hiện chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Ban Chỉ đạo;
2. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo:
 - Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo;
 - Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo;
 - Chỉ đạo việc xây dựng và triển khai thực hiện chương trình công tác hằng năm của Ban Chỉ đạo;
 - Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo để triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;
 - Chỉ đạo các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được phân công; chỉ đạo việc điều phối, phối hợp công tác giữa các thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo và các cơ quan liên quan;
 - Ký hoặc phân công Phó Trưởng Ban Thường trực ký các văn bản của Ban Chỉ đạo;
 - Phân công Phó Trưởng Ban Thường trực xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo liên quan đến Chương trình mục tiêu quốc gia được phân công phụ trách, chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Trưởng Ban Thường trực

1. Các Phó Trưởng Ban Thường trực chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban và UBND tỉnh trong việc chỉ đạo, điều hành hoạt động Chương trình mục tiêu quốc gia được phân công phụ trách; xử lý và giải quyết các vấn đề có liên quan trong quá trình chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025; xử lý các công việc phát sinh trong trường hợp không tổ chức họp Ban Chỉ đạo.
2. Chủ trì và điều hành hoạt động chung của Ban Chỉ đạo, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo khi được Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền; chủ trì các cuộc họp với các cơ quan, đơn vị liên quan để chỉ đạo các nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia được phân công phụ trách.
3. Chỉ đạo, điều hành các quan hệ phối hợp giữa các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia được phân công phụ trách.
4. Chỉ đạo cơ quan chủ trì tham mưu thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia tổ chức xây dựng kế hoạch, kiểm tra, giám sát, báo cáo đánh giá tình hình quản lý, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia được phân công phụ trách.
5. Quyết định phân công thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách theo dõi việc triển khai kế hoạch hằng năm của UBND các huyện, thành phố, cơ quan, đơn vị

được giao chỉ tiêu nhiệm vụ và kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia được phân công phụ trách.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Trưởng Ban

1. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về:

- Tham mưu xây dựng Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác; cơ chế huy động các nguồn lực khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh;

- Tham mưu xây dựng Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn việc quản lý sử dụng nguồn vốn đầu tư thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Tham mưu tổng hợp phương án phân bổ phần vốn đầu tư công (đầu tư phát triển) nguồn ngân sách nhà nước (NSTW, NSDP) thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 5 năm và hằng năm; trình phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ, giao kế hoạch thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 5 năm và hằng năm;

- Tham mưu tổ chức thực hiện nhiệm vụ giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn của cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư công theo quy định tại Điều 71 Luật Đầu tư công và khoản 5, Điều 30 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP. Tổng hợp xây dựng báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giữa kỳ, giai đoạn, đột xuất hoặc kết thúc giai đoạn 5 năm theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

b) Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Thường trực giao.

2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về tham mưu tổ chức triển khai, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025:

- Tham mưu xây dựng Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;

- Tham mưu xây dựng Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

- Tham mưu lập kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 5 năm và hằng năm; hướng dẫn các cơ quan, đơn

vị liên quan, UBND cấp huyện xây dựng và tổng hợp, đề xuất dự kiến kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 5 năm và hằng năm; ban hành theo thẩm quyền hoặc xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định, hướng dẫn nghiệp vụ thực hiện Chương trình;

- Tham mưu tổ chức thực hiện giám sát, đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn theo quy định; tổng hợp, xây dựng báo cáo của UBND tỉnh đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giữa kỳ, giai đoạn, đột xuất hoặc kết thúc giai đoạn 5 năm theo yêu cầu của chủ chương trình, chủ dự án thành phần.

b) Tham mưu Phó Trưởng Ban Thường trực phân công thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách theo dõi việc triển khai kế hoạch hằng năm của UBND các huyện, thành phố, cơ quan, đơn vị được giao chỉ tiêu nhiệm vụ và kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

c) Rà soát kiện toàn Văn phòng điều phối xây dựng nông thôn mới phù hợp với điều kiện thực tế (nếu có); điều hành hoạt động của Văn phòng điều phối xây dựng nông thôn mới.

d) Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Thường trực giao.

3. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về tham mưu tổ chức triển khai, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025:

- Tham mưu xây dựng Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững;

- Tham mưu lập kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 5 năm và hằng năm; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND cấp huyện xây dựng và tổng hợp, đề xuất dự kiến kế hoạch 5 năm và hằng năm của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; ban hành theo thẩm quyền hoặc xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định, hướng dẫn nghiệp vụ thực hiện Chương trình;

- Tham mưu tổ chức thực hiện giám sát, đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn theo quy định; tổng hợp, xây dựng báo cáo của UBND tỉnh đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giữa kỳ, giai đoạn, đột xuất hoặc kết thúc giai đoạn 5 năm theo yêu cầu của chủ chương trình, chủ dự án thành phần.

b) Tham mưu Phó Trưởng Ban Thường trực phân công thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách theo dõi việc triển khai kế hoạch hằng năm của UBND các

huyện, thành phố, cơ quan, đơn vị được giao chỉ tiêu nhiệm vụ và kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

c) Quyết định thành lập Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Tổ trưởng Tổ công tác là Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Tổ công tác.

d) Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Thường trực giao.

4. Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về tham mưu tổ chức triển khai, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025:

- Tham mưu xây dựng Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

- Tham mưu lập kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 5 năm và hằng năm; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND cấp huyện xây dựng và tổng hợp, đề xuất dự kiến kế hoạch 5 năm và hằng năm của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; ban hành theo thẩm quyền hoặc xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định, hướng dẫn nghiệp vụ thực hiện Chương trình;

- Tham mưu tổ chức thực hiện giám sát, đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn theo quy định; tổng hợp, xây dựng báo cáo của UBND tỉnh đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giữa kỳ, giai đoạn, đột xuất hoặc kết thúc giai đoạn 5 năm theo yêu cầu của chủ chương trình, chủ dự án thành phần.

b) Tham mưu Phó Trưởng Ban Thường trực phân công thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách theo dõi việc triển khai kế hoạch hằng năm của UBND các huyện, thành phố, cơ quan, đơn vị được giao chỉ tiêu nhiệm vụ và kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

c) Quyết định thành lập Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Trưởng Ban Dân tộc là Tổ trưởng, chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Tổ công tác.

d) Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Thường trực giao.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Chánh Văn phòng UBND tỉnh

- Giúp việc Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Thường trực về tổng hợp các đề xuất, kế hoạch hoạt động và lịch làm việc của Ban Chỉ đạo; tổ chức các buổi họp định kỳ, đột xuất theo chỉ đạo của Trưởng Ban và Phó Trưởng Ban Thường trực;

- Điều hành và xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo liên quan đến nhiệm vụ chung của các Chương trình mục tiêu quốc gia theo phân công của Trưởng Ban.

2. Giám đốc Sở Tài chính

- Tham mưu, tổng hợp phương án phân bổ kinh phí sự nghiệp (NSTW, NSDP) thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 5 năm và hằng năm;

- Tham mưu xây dựng Quy định việc quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ (bằng hiện vật hoặc bằng tiền);

- Tham mưu xây dựng Quy định về cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ bằng tiền hoặc hiện vật để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh;

- Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh theo quy định hiện hành;

- Tổng hợp, báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giữa kỳ, giai đoạn, đột xuất hoặc kết thúc giai đoạn 5 năm theo thời hạn yêu cầu của Bộ Tài chính; tổng hợp và báo cáo kết quả giải ngân nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo thẩm quyền.

3. Giám đốc Sở Xây dựng: tham mưu xây dựng Quy định về cơ chế đặc thù trong tổ chức thực hiện quản lý đầu tư xây dựng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm hướng dẫn quy trình, thủ tục quản lý chất lượng thi công, công tác bảo trì công trình được đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù quy định.

4. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn: giúp Trưởng Ban tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; tổ chức giám sát cộng đồng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo hiệu quả trong quá trình tổ chức thực hiện.

5. Nhiệm vụ, quyền hạn chung của các ủy viên Ban Chỉ đạo còn lại

- Tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban và Phó Trưởng Ban Thường trực phân công;

- Phối hợp chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả với các thành viên Ban Chỉ đạo trong việc thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng Ban và Phó Trưởng Ban Thường trực phân công;

- Đề xuất, kiến nghị với Trưởng Ban các cơ chế, chính sách để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn và chức năng, quyền hạn của mình; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định;

- Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban và Phó Trưởng Ban Thường trực về những nhiệm vụ được phân công.

Điều 8. Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, có trách nhiệm:

- Giúp việc cho Ban Chỉ đạo về quản lý, tổng hợp chung các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chủ chương trình và cơ quan có liên quan xây dựng chương trình công tác hằng năm của Ban Chỉ đạo; tổng hợp báo cáo về kết quả, tiến độ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia để báo cáo Ban Chỉ đạo và để phục vụ các cuộc họp 6 tháng, hằng năm của Ban Chỉ đạo;

- Phối hợp với các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc tỉnh trong việc đôn đốc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; chuẩn bị tài liệu phục vụ các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất đối với vấn đề chung của các Chương trình mục tiêu quốc gia; kịp thời báo cáo, đề xuất Trưởng Ban đối với những vấn đề phát sinh.

2. Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo được yêu cầu các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc tỉnh và cơ quan đơn vị, UBND các huyện, thành phố cung cấp thông tin, báo cáo để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Điều 9. Cơ quan chủ trì tham mưu triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia

Cơ quan chủ trì tham mưu triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 5 Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 10. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Chế độ làm việc

- Ban Chỉ đạo làm việc thông qua các phiên họp toàn thể Ban Chỉ đạo định kỳ 6 tháng, hằng năm, đột xuất theo quyết định của Trưởng Ban hoặc thông qua lấy ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo bằng văn bản;

- Nội dung cuộc họp, thành phần tham dự cuộc họp và thời gian tổ chức cuộc họp của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban hoặc Phó Trưởng Ban Thường trực quyết định khi được Trưởng Ban phân công;

- Cuộc họp của Ban Chỉ đạo được thông báo bằng văn bản trước ít nhất 03 ngày làm việc, trong đó nêu rõ nội dung, thời gian, địa điểm và tài liệu kèm theo các (nếu có). Trưởng Ban quyết định hình thức họp trực tiếp hoặc họp trực tuyến thông qua các ứng dụng công nghệ thông tin. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo khi được triệu tập;

- Kết luận cuộc họp của Trưởng Ban hoặc Phó Trưởng Ban Thường trực được thể hiện chính thức bằng văn bản;

- Trường hợp không tổ chức họp, Ban Chỉ đạo thông báo và xin ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo bằng văn bản.

2. Phó Trưởng Ban Thường trực tổ chức họp với cơ quan chủ trì tham mưu triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia và cơ quan liên quan để giải quyết những vấn đề liên quan đến lĩnh vực được phân công. Phó Trưởng Ban Thường trực quyết định thành phần, thời gian, địa điểm và nội dung cuộc họp. Cơ quan chủ trì tham mưu triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia chuẩn bị tài liệu nội dung phục vụ họp. Kết luận họp được thể hiện bằng văn bản.

3. Chế độ báo cáo

- Các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo đánh giá về tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công theo định kỳ 6 tháng (chậm nhất là ngày 10 tháng 6 hằng năm), hằng năm (chậm nhất là ngày 10 tháng 12 hằng năm) gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, cơ quan chủ trì thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia để tổng hợp.

- Các cơ quan chủ trì thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện chế độ báo cáo việc triển khai, thực hiện Chương trình và theo lĩnh vực được phân công định kỳ 6 tháng (chậm nhất là ngày 15 tháng 6 hằng năm), hằng năm (chậm nhất là ngày 15 tháng 12 hằng năm) gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo.

Điều 11. Mối quan hệ công tác

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo tham gia các hoạt động chung của Ban Chỉ

đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban và Phó Trưởng Ban Thường trực phân công.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong việc theo dõi, chỉ đạo triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ và kế hoạch triển khai các dự án thành phần, nội dung thành phần thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo về kết quả, tiến độ thực hiện, các vướng mắc, khó khăn và đề xuất phương án xử lý trong quá trình triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

4. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, cơ quan chủ trì tham mưu thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia kịp thời tham mưu cho Ban Chỉ đạo và các Phó Trưởng Ban Thường trực về quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chủ động phối hợp, tạo điều kiện để Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc, đánh giá và triển khai các hoạt động có liên quan đến các Chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Quy chế này; trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, trên cơ sở đề xuất của các thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.